

**CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHỆ THỰC KHOA**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHỆ THỰC KHOA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THUC KHOA TECHNOLOGY AND TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0106976232

**3. Ngày thành lập:** 07/09/2015

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Lô đất E5 khu đô thị Nam Trung Yên, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0962.19.33.99-0967.705.687

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                     | Mã ngành    |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Kho bãi và lưu giữ hàng hóa                                                                                   | 5210        |
| 2.  | Bốc xếp hàng hóa                                                                                              | 5224        |
| 3.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải<br>Chi tiết: Gửi hàng<br>Giao nhận hàng hóa               | 5229        |
| 4.  | Dịch vụ lưu trú ngắn ngày                                                                                     | 5510        |
| 5.  | Cơ sở lưu trú khác                                                                                            | 5590        |
| 6.  | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động                                                              | 5610        |
| 7.  | Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...) | 5621        |
| 8.  | Dịch vụ ăn uống khác                                                                                          | 5629        |
| 9.  | Dịch vụ phục vụ đồ uống                                                                                       | 5630        |
| 10. | Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác                                                                           | 4511(Chính) |
| 11. | Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)                                                                  | 4512        |
| 12. | Đại lý ô tô và xe có động cơ khác                                                                             | 4513        |
| 13. | Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác                                                                | 4520        |
| 14. | Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác                                            | 4530        |
| 15. | Bán mô tô, xe máy                                                                                             | 4541        |
| 16. | Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy                                                                           | 4542        |
| 17. | Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy                                                         | 4543        |
| 18. | Đại lý, môi giới, đấu giá<br>Chi tiết: Đại lý                                                                 | 4610        |

|     |                                                                                                                                      |                                                                     |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|
| 19. | Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)                                                  | 4931                                                                |
| 20. | Vận tải hành khách đường bộ khác                                                                                                     | 4932                                                                |
| 21. | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ                                                                                                       | 4933                                                                |
| 22. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh; | 8299                                                                |
| 23. | Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư                                       | 6619                                                                |
| 24. | Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất<br>Chi tiết: Tư vấn, quản lý, quảng cáo bất động sản               | 6820                                                                |
| 25. | Cho thuê xe có động cơ                                                                                                               | 7710                                                                |
| 26. | Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác                                                                                            | 7729                                                                |
| 27. | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác                                                                                  | 7730                                                                |
| 28. | (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)        | <i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i> |

**6. Vốn điều lệ:** 4.800.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:**

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông      | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức        | Loại cổ phần      | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|-----|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | ĐỖ HUY THỰC      | 110 nhà C1, tập thể Ngọc Khánh, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông | 292.800    | 2.928.000.000         | 61        | 030076000189                                                                                |         |
|     |                  |                                                                                             | Tổng số           | 292.800    | 2.928.000.000         | 61        |                                                                                             |         |
|     |                  |                                                                                             |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 2   | NGUYỄN DANH KHOA | Đội 10 thôn Đại Áng, Xã Đại Áng, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam                | Cổ phần phổ thông | 144.000    | 1.440.000.000         | 30        | 001083006748                                                                                |         |
|     |                  |                                                                                             | Tổng số           | 144.000    | 1.440.000.000         | 30        |                                                                                             |         |
|     |                  |                                                                                             |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |

|   |                      |                                                                                 |                   |        |             |   |           |  |
|---|----------------------|---------------------------------------------------------------------------------|-------------------|--------|-------------|---|-----------|--|
| 3 | HOÀNG THỊ PHƯƠNG HOA | 32B ngõ 1 Giảng Võ, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông | 43.200 | 432.000.000 | 9 | 012861066 |  |
|   |                      |                                                                                 | Tổng số           | 43.200 | 432.000.000 | 9 |           |  |

### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|

### 10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: ĐỖ HUY THỤC

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Ngày sinh: 13/11/1976

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 030076000189

Ngày cấp: 20/04/2015

Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

110 nhà C1, tập thể Ngọc Khánh, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

110 nhà C1, tập thể Ngọc Khánh, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

### 11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội